

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ÁNH LAN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ÁNH LAN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ANH LAN TRADING AND SERVICES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: ANH LAN TAS CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110870493

3. Ngày thành lập: 23/10/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 16 Phố Mễ Trì Hạ, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0879647367

Fax:

Email: hanhchinhnhansu64@gmail.com Website: m

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663(Chính)
2.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
3.	Bán buôn tổng hợp (trừ loại nhà nước cấm)	4690
4.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
5.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
6.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
7.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
8.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
9.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
10.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
11.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
12.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
13.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô.	4933

14.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
15.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
17.	Bốc xếp hàng hóa	5224
18.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
19.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (trừ Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải hàng không)	5229
20.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Phát hành phim, băng video, đĩa DVD-s và các sản phẩm tương tự cho các sân khấu phim điện ảnh, mạng lưới và trạm truyền hình, các rạp chiếu bóng (có nội dung được phép lưu hành).	5913
21.	Hoạt động chiếu phim Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ phổ biến phim	5914
22.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc	5920
23.	Lập trình máy vi tính	6201
24.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
25.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
26.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
27.	Cổng thông tin (Trừ báo chí)	6312
28.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
29.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản - Dịch vụ tư vấn bất động sản (trừ tư vấn về pháp luật về bất động sản, tư vấn về tài chính bất động sản)	6820

30.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: -Khảo sát xây dựng - Lập thiết kế quy hoạch xây dựng - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng - Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình Kiểm định xây dựng - Quản lý chi phí đầu tư xây dựng - Thiết kế, giám sát về phòng cháy chữa cháy theo pháp luật về phòng cháy, chữa cháy - Thiết kế, giám sát hệ thống thông tin liên lạc, viễn thông trong công trình - Tư vấn đấu thầu	7110
31.	Quảng cáo	7310
32.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
33.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
34.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
35.	Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu	9529
36.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
37.	Máy trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
38.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
39.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
40.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
41.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
42.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
43.	Sản xuất nhạc cụ	3220
44.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
45.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
46.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
47.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
48.	Xây dựng nhà để ở	4101
49.	Xây dựng nhà không để ở	4102
50.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
51.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
52.	Xây dựng công trình điện	4221
53.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
54.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
55.	Xây dựng công trình công ích khác	4229

56.	Xây dựng công trình thủy	4291
57.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
58.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
59.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
60.	Phá dỡ (trừ hoạt động nổ mìn)	4311
61.	Chuẩn bị mặt bằng (trừ hoạt động nổ mìn)	4312
62.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
63.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
64.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
65.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
66.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
67.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý hàng hóa, Môi giới hàng hóa (trừ đấu giá hàng hóa)	4610
68.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ loại nhà nước cấm)	4620
69.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
70.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ bán buôn dược phẩm)	4649
71.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
72.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
73.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
74.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (trừ bán buôn máy móc, thiết bị y tế)	4659
75.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ bán buôn vàng miếng)	4662

6. Vốn điều lệ: 400.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: ĐINH VĂN PHÚ

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 15/07/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001077006675

Ngày cấp: 02/11/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Số 8 Ngách 204 D/10 Phố Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 8 Ngách 204 D/10 Phố Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐINH VĂN PHÚ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 15/07/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001077006675

Ngày cấp: 02/11/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Số 8 Ngách 204 D/10 Phố Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 8 Ngách 204 D/10 Phố Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội